TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN T**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 357/2017/QĐST-DS	*T, ngày 01 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 278/2017/TLST-DS ngày 11 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ – Chi nhánh Thành phố H.
Địa chỉ: 134 N, phường N, Quận X, Thành phố H.
Người đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Đình H– Chức vụ: Giám đốc
Người đại diện theo ủy quyền: Bà Đinh Thị Thu N, sinh năm 1981
(Văn bản ủy quyền ngày 30 tháng 5 năm 2017)

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Cương L, sinh năm 1987
Địa chỉ: 89 L, phường T, quận T, Thành phố H.
Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Cương L:
Bà Nguyễn Thị Như Mi sinh năm 1962
(Văn bản công chứng số 00013324 ngày 22/8/2017)

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Số tiền nợ ông Nguyễn Cương L phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ theo Hợp đồng cấp hạn mức thấu chi số 00310/2014/0000754-SĐBS01 ngày 10/12/2014 tính đến ngày 24/8/2017 là 327.110.198 (Ba trăm hai mươi bảy triệu một trăm mười ngàn một trăm chín mươi tám) đồng (Trong đó nợ gốc là 280.000.000 (Hai trăm tám mươi triệu) đồng, nợ lãi là 47.110.198 (Bốn mươi bảy triệu một trăm mười ngàn một trăm chín mươi tám) đồng).

- Số tiền nợ ông Nguyễn Cương L phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ theo Hợp đồng tín dụng cho vay tiêu dùng theo món số 00310/2015/0002856 ngày 01/10/2015 tính đến ngày 24/8/2017 là 95.560.389 (Chín mươi lăm triệu năm trăm sáu mươi ngàn ba trăm tám mươi

chín) đồng (Trong đó nợ gốc là 83.331.000 (Tám mươi ba triệu ba trăm ba mươi mốt ngàn) đồng, nợ lãi là 12.229.389 (Mười hai triệu hai trăm hai mươi chín ngàn ba trăm tám mươi chín) đồng)

Như vậy, tổng số tiền ông Nguyễn Cương L phải thanh toán cho Ngân hàng theo các Hợp đồng tín dụng tính đến ngày 24/8/2017 là 422.670.587 (Bốn trăm hai mươi hai triệu sáu trăm bảy mươi ngàn năm trăm tám mươi bảy) đồng, trong đó nợ gốc là 363.331.000 đồng, nợ lãi là 59.339.587 đồng.

- Phương thức thanh toán: Hạn chót đến ngày 28/10/2017, ông L phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền 60.000.000 (Sáu mươi triệu) đồng, số tiền còn lại 362.670.587 (Ba trăm sáu mươi hai triệu sáu trăm bảy mươi ngàn năm trăm tám mươi bảy) đồng, mỗi tháng ông L phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền 6.000.000 đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ. Bắt đầu thực hiện từ ngày 25/11/2017.

Ông Nguyễn Cương L có trách nhiệm thanh toán tiếp tiền lãi của dư nợ gốc theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận tại các Hợp đồng tín dụng nói trên cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Nếu ông Lĩnh vi phạm bất kỳ thời hạn thanh toán nào đã được các bên thỏa thuận thì ông Lĩnh phải có trách nhiệm trả tiền lãi chậm thanh toán theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận tại các Hợp đồng tín dụng tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

Thi hành tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Án phí Dân sự sơ thẩm: 10.453.411 (Mười triệu bốn trăm năm mươi ba ngàn bốn trăm mười một) đồng các bên đương sự thỏa thuận do ông Nguyễn Cương L chịu. Hoàn lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí 10.126.008 (Mười triệu một trăm hai mươi sáu ngàn không trăm lẽ tám) đồng cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam theo biên lai thu tiền số 0009492 ngày 11/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận T.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND Tp. H;
- VKSND quận T;
- Chi cục THADS quận T;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Viết Hoàng Lâm